

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HC-ST
Ngày 10-02-2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực xử phạt xây dựng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hòa

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Thái

Bà Trần Thanh Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:** Ông Vũ Duyên Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 235/2022/TLST- HC ngày 31-10-2022 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực xử phạt xây dựng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2023/QĐXXST-HC ngày 31-01-2023, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Ông Phạm Văn L, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: số 444/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hùng H, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: 69/5, Phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Người bị kiện:** Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Nguyễn Hùng C – Chuyên viên phòng quản lý đô thị thành phố Vũng Tàu. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: số 444/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng:

Ông Phạm Văn C, sinh năm 1972. (có mặt)

Địa chỉ: 291/5 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]. Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện trình bày:

Nguồn gốc đất bị xử phạt xây dựng: Ngày 23-2-2022, ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị Ng ký hợp đồng sang nhượng toàn bộ thửa đất 342, tờ bản đồ số 09, diện tích 75 m² tọa lạc tại Phường N, thành phố Vũng Tàu cho ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị T (BL94-95). Ngày 24-3-2022, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Vũng Tàu ký điều chỉnh sang tên trang 4 tại giấy chứng nhận QSD đất số BD 105419 do UBND thành phố Vũng Tàu cấp cho vợ chồng ông C ngày 26-11-2010 (BL12).

Tại đơn khởi kiện ngày 19-09-2022 (BL40-41), ông Phạm Văn L khởi kiện Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu đối với quyết định hành chính xử phạt vi phạm hành chính số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm hành chính (Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng tại thửa 342, tờ bản đồ số 09 địa chỉ 426/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-08-2022 về việc giải quyết khiếu nại ông Phạm Văn L của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu. Yêu cầu khởi kiện: hủy bỏ toàn bộ hai quyết định hành chính trên và yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu bồi thường 500.000.000 đồng.

Lý do khởi kiện: Ông L cho rằng ông Phạm Văn C đã xin cấp phép xây dựng đối với diện tích đất ở tọa lạc tại 426/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 11-3-2022 UBND thành phố Vũng Tàu đã cấp giấy phép xây dựng số 237/GPXD cho ông Phạm Văn C. Sau khi có giấy phép xây dựng, ông C đã tiến hành xây dựng theo giấy phép xây dựng.

Ông L cho rằng việc xây dựng móng nhà là ông C xây dựng theo giấy phép được cấp và thời điểm đó ông L chưa được sang tên tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu nên ông L không có hành vi tổ chức xây dựng trái phép.

Tại buổi đối thoại ngày 28-12-2022 và tại phiên tòa, ông Phạm Văn L rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu đề nghị Tòa buộc Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu bồi thường 500.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xác minh và xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng.

[2] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu trình bày:

Tại văn bản số 10997/UBND-QLĐT ngày 05-12-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L. Lý do:

Ngày 31-5-2022 UBND Phường N đã lập biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC đối với ông Phạm Văn L. Ngày 28-6-2022 Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9491/QĐ-XPHC đối với ông Phạm Văn L. Ông L không đồng ý và khiếu nại. Ngày 25-8-2022 Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 10990/QĐ-UBND bác đơn khiếu nại của ông L. Như vậy, quy trình thủ tục Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Ông L có hành vi tổ chức xây dựng trái phép vi phạm điểm a, khoản 7 Điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28-01-2022 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng. Do vậy, Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L là đúng quy định pháp luật và đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông L.

[3]. Ý kiến bà Nguyễn Thị T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà T nhất trí toàn bộ ý kiến và yêu cầu khởi kiện của ông L.

[4]. Ý kiến ông Phạm Văn C là người làm chứng:

Nguồn gốc đất tại 426/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Năm 1993 bố mẹ ông C cho ông 01 lô đất có diện tích như hiện trạng hiện nay. Ngày 26-11-2010 ông được UBND thành phố Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận QSD đất số BD 105419, diện tích 75 m² loại đất: đất ở đô thị, thuộc thửa 342, tờ bản đồ 09. Ngày 23-2-2022 ông C ký hợp đồng sang nhượng toàn bộ thửa đất trên cho ông Phạm Văn L. Ngày 24-3-2022 Phòng tài nguyên môi trường thành phố Vũng Tàu ký điều chỉnh sang tên trang 4 tại giấy chứng nhận QSD đất trên.

Về việc xây dựng móng nhà trên đất: Khoảng tháng 1 năm 2022 ông C xin giấy phép xây dựng. Ngày 11-3-2022 Ủy ban nhân thành phố Vũng Tàu cấp giấy phép xây dựng số 237/GPXD, loại nhà là nhà cấp 3. Ngày 12-3-2022, ông C khởi công xây dựng móng nhà. Ngày 26-3-2022 ông C xây dựng xong móng nhà. Sau khi xây dựng xong móng nhà do làm ăn thua lỗ nên ông C đã sang nhượng nhà và móng nhà cho ông Phạm Văn L như trình bày ở trên. Ông C khẳng định ông L chưa khi nào xây móng nhà và khoản tiền ông L đưa cho ông C là tiền ông C vay mượn của ông L. Sau này ông L cần trừ vào tiền sang nhượng đất.

[5]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung:

Tại phiên tòa, người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố bồi thường 500 triệu đồng. Người khởi kiện chỉ yêu cầu Tòa án hủy hai quyết định hành chính số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L.

Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và không trái các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 143; Điều 144; Điều 172; Điều 173 Luật tố tụng hành chính đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện này.

Nguồn gốc đất: Xét thấy nguồn gốc đất là của bố mẹ ông C để lại cho ông C. Sau đó, ông C sang nhượng lại cho vợ chồng ông L.

Việc xây dựng móng nhà trên đất: Tại biên bản kiểm tra hiện trạng do UBND Phường N lập ngày 23/3/2022 ghi nhận công trình xây dựng móng nhà do ông Phạm Văn C xây dựng và ông C xây dựng theo đúng giấy phép xây dựng được cấp.

Theo trình bày của ông Phạm Văn C tại bản tự khai và tại phiên tòa về việc xây dựng móng nhà thì ngày 11/3/2022 ông C được cấp giấy phép xây dựng và ngày 12/3/2022 ông C khởi công xây dựng móng nhà. Do làm ăn thua lỗ nên ông C đã sang nhượng đất và móng nhà cho ông Phạm Văn L. Ông C khẳng định ông L chưa khi nào xây móng nhà và khoản tiền ông L đưa cho ông C là tiền ông C vay mượn của ông L, sau này ông L cần trừ vào tiền sang nhượng đất.

Ngoài ra, ngày 31/5/2022, khi UBND Phường N lập biên bản vi phạm hành chính thì ông L không có mặt tại địa điểm xây dựng công trình. Ngày 16/12/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ, ghi nhận hiện trạng trên đất có móng nhà và đà kiềng bê tông, chưa thi công gì thêm.

Từ những chứng cứ nêu trên, chưa đủ căn cứ để xác định ông L có vi phạm hành chính tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng tại thửa đất số 342 (xây dựng móng nhà và đà kiềng), ông L trình bày không thi công xây dựng là đúng; việc Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu xác định ông L thực hiện hành vi vi phạm hành chính và ban hành Quyết định số 9491/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông L là không đúng với thực tế, không có cơ sở.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L hủy toàn bộ các quyết định hành chính số 9491/QĐ-XP và quyết

định giải quyết khiếu nại số 10990/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu.

Về chi phí xác minh và xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng do ông L tự nguyện chịu nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu phải chịu án phí hành chính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Người bị kiện đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định.

[2]. Về đối tượng khởi kiện: Ông Phạm Văn L khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu yêu cầu Tòa án hủy các quyết định số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính thì đối tượng khởi kiện trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 19-09-2022 ông Phạm Văn L khởi kiện Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu các quyết định hành chính số các quyết định số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính thì ông L khởi kiện trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Thẩm quyền ban hành quyết định hành chính: Quyết định hành chính số các quyết định số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L được ban hành đúng quy định Luật Xây Dựng; Luật khiếu nại và các Nghị định hướng dẫn của Chính Phủ.

[5]. Xét nội dung khởi kiện:

Đối với yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L: Tại buổi đối thoại ngày 28-12-2022 và tại phiên tòa ông L rút yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu bồi thường 500.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông L và phù hợp pháp luật nên đình chỉ xét xử một phần vụ án đối với yêu cầu khởi kiện này của ông L.

Đối với yêu cầu hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng và quyết định giải quyết khiếu nại:

Nguồn gốc đất tại số 426/9 đường T, Phường N, thành phố Vũng Tàu:

Ngày 26-11-2010 UBND thành phố Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận QSD đất số BD 105419, diện tích 75 m² loại đất: đất ở đô thị, thuộc thửa 342, tờ bản đồ 09 cho ông Phạm Văn C. Ngày 23-2-2022 ông C ký hợp đồng sang nhượng toàn bộ thửa đất trên cho ông Phạm Văn L tại phòng công chứng Bà Rịa Vũng Tàu. Ngày 24-3-2022 Phòng tài nguyên môi trường thành phố Vũng Tàu ký điều chỉnh sang tên trang 4 tại giấy chứng nhận QSD đất trên.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu dựa trên biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 31-5-2022 của UBND Phường N thành phố Vũng Tàu.

Xét thấy:

Về hình thức biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC ngày 31-5-2022 (BL82-83): Tại trang 1 không ghi họ tên người chứng kiến là ai nhưng tại trang 3 lại ghi hai người chứng kiến là Phạm Văn H và Nguyễn Minh C là chưa đúng hình thức văn bản theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Tại biên bản trên ghi hành vi vi phạm: “Tổ chức thi công công trình xây dựng không có giấy phép... đã thi công phần móng và đà kiềng”. Tại biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 14-3-2022 cũng của UBND Phường N thành phố Vũng Tàu (BL109) ghi hiện trạng thời điểm này ông C đã phá căn nhà cũ và hiện đang xây dựng công trình lại trên đất. Tại biên bản kiểm tra hiện trạng ngày 23-3-2022 của UBND Phường N (BL107-108) thể hiện: “Qua kiểm tra công trình nhà ông C đang thi công phần móng theo giấy phép xây dựng. Qua kiểm tra công trình vẫn thi công đúng theo giấy phép và vẫn nằm trong phần đất do nhà nước cấp. Đề nghị chủ nhà thi công đúng theo giấy phép đã được cấp và trong lúc thi công phải đảm bảo cho việc đi lại của các hộ xung quanh”. Như vậy, đối chiếu lời khai của ông C khai xây dựng móng nhà từ ngày 12-3-2022 đến ngày 26-3-2022 ông C xây dựng xong móng nhà là phù hợp với các biên bản trên. Như vậy, Ngày 31-5-2022 UBND Phường N lập biên bản vi phạm hành chính (không có chữ ký của ông L) là đối với hành vi ông C xây móng nhà từ ngày 12-3-2022 đến ngày 26-3-2022.

UBND thành phố Vũng Tàu căn cứ vào biên bản làm việc ngày 05-8-2022 (BL80) cho rằng ông L bỏ tiền ra cho ông C xây dựng và căn cứ vào hợp đồng sang nhượng đất được công chứng ngày 23-2-2022 để cho rằng ông L là người tổ chức xây dựng trái phép.

Tuy nhiên, từ ngày ký hợp đồng sang nhượng đến ngày được xác lập sang nhượng tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu ngày 24-3-2022 thì đương nhiên ông L không thể xin và được cấp giấy phép xây dựng. Mặt khác, ông C được cấp giấy phép xây dựng ngày 11-3-2022 nên ông C được quyền xây dựng là đúng quy định pháp luật và khi UBND Phường N kiểm tra cũng đã xác nhận đúng. Việc UBND thành phố cho rằng ông L đưa tiền cho ông C là tổ chức xây dựng trái phép là không đúng và không có cơ sở. Bởi lẽ, chỉ khi ông L được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu sang tên trang 4 mới phát sinh quyền được xin cấp phép xây dựng. Do vậy, việc xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng đối với ông L của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu là không đúng pháp luật. Từ đó, việc giải quyết khiếu nại bác đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu cũng chưa đúng.

Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đình chỉ xét xử một phần vụ án đối với yêu cầu của người khởi kiện đề nghị buộc Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu bồi thường 500.000.000 đồng và hủy toàn bộ hai quyết định hành chính số các quyết định số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L.

Về chi phí thẩm định tại chỗ và chi phí xác minh là 3.000.000 đồng. Ông L tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

Về án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng. Do chấp nhận một phần yêu cầu của người khởi kiện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu phải nộp án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144; Điều 157; Điều 158; khoản 2 Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Áp dụng Điều 89 Luật xây dựng 2014 (sửa đổi bổ sung 2020); điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu của người khởi kiện đối với yêu cầu của ông Phạm Văn L yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu bồi thường 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn L hủy toàn bộ các quyết định hành chính số 9491/QĐ-XPHC ngày 28-06-2022 và Quyết định số 10990/QĐ-UBND ngày 25-8-2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc xử phạt vi phạm xây dựng và giải quyết khiếu nại đối với ông Phạm Văn L.

3. Chí phí thẩm định tại chỗ và chi phí xác minh là 3.000.000 đồng. Ông L tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

4. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu phải nộp án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Phạm Văn L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000492 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật. Đối với các đương sự có mặt tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt khi Tòa tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Đức Hòa

